

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Căn cứ Thông tư số 42/2017/TT-BCA ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố Huế và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công an;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực: Tỉnh ủy; HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh: CT, các PCT;
- Các CQ TW đóng trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Báo Thừa Thiên Huế;
- VPUBND tỉnh: CVP, các PCVP; các CV;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, TTr.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ

QUY CHẾ

Phối hợp quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42 /2020/QĐ-UBND ngày 15/7/2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, mục đích, nội dung, trách nhiệm phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (viết tắt là ANTT) trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (viết tắt là Ủy ban nhân dân cấp huyện); các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan trong quản lý các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 3. Mục đích phối hợp

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương theo hướng:

a) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh.

b) Tăng cường vai trò giám sát của xã hội đối với cơ sở kinh doanh.

c) Phân công, phân định trách nhiệm giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh; tránh chồng chéo, trùng lặp, thiếu tập trung, thống nhất trong hoạt động kiểm tra, hướng dẫn, gây phiền hà cho các tổ chức, cá nhân làm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

d) Phản ánh kịp thời và chính xác các thông tin về hoạt động kinh doanh của cơ sở kinh doanh; cung cấp thông tin về cơ sở kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

2. Phát hiện và xử lý kịp thời những cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn và hạn chế những tác động tiêu cực do hoạt động của cơ sở kinh doanh gây ra đối với ANTT.

3. Đề xuất ban hành các cơ chế, chính sách phù hợp để khuyến khích cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn tỉnh hoạt động thuận lợi theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ các quy định pháp luật của Nhà nước trong quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Công tác phối hợp được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy định pháp luật. Các cơ quan chủ động giải quyết những vấn đề thuộc trách nhiệm của mình, đồng thời phối hợp chặt chẽ, kịp thời với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

3. Việc trao đổi, cung cấp, công khai thông tin cơ sở kinh doanh phải đảm bảo chính xác, đầy đủ, kịp thời. Yêu cầu trao đổi, cung cấp thông tin cơ sở kinh doanh phải căn cứ vào nhu cầu quản lý nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan yêu cầu. Việc sử dụng thông tin cơ sở kinh doanh phải tuân thủ theo quy định của pháp luật.

4. Phối hợp thanh tra, kiểm tra đối với cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự phải được tiến hành công khai, dân chủ, kịp thời, phải xây dựng kế hoạch cụ thể; không chồng chéo, trùng lặp về nội dung và đối tượng kiểm tra, không gây khó khăn, phiền hà cho cơ sở kinh doanh; các trường hợp vi phạm pháp luật phải được xử lý đúng, kịp thời theo quy định của pháp luật. Trường hợp đột xuất theo sự chỉ đạo của cấp có thẩm quyền hoặc phát hiện có dấu hiệu vi phạm cần kiểm tra phục vụ công tác quản lý nhà nước, cơ quan chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành thanh tra, kiểm tra theo quy định.

Chương II

NỘI DUNG PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng ban hành các văn bản thực hiện công tác quản lý nhà nước đối với các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

1. Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng nhiệm vụ, chủ động phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo công tác quản lý ngành, nghề đầu tư

kinh doanh có điều kiện về ANTT đảm bảo chặt chẽ và phù hợp với tình hình của địa phương; tham mưu, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng, ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác quản lý nhà nước về ANTT đối với các cơ sở kinh doanh các lĩnh vực có điều kiện về ANTT trong cơ quan, đơn vị, tổ chức của mình và đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

Điều 6. Phối hợp trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật có liên quan về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT

1. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT cho cán bộ, công chức, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan và toàn thể nhân dân nhằm nâng cao ý thức chấp hành các quy định pháp luật và ý thức cảnh giác, tố giác và tham gia công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT; tuyệt đối không để xảy ra các hành vi vi phạm pháp luật trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT.

2. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp, hỗ trợ, kết hợp nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật: đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động kinh doanh lên website của đơn vị (văn bản quy định trình tự, thủ tục cấp giấy phép; quy định điều kiện kinh doanh, quy định xử lý vi phạm hành chính,...); thông qua công tác tuyên truyền, truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí; tổ chức các diễn đàn đối thoại để tuyên truyền, phổ biến các quy định, điều kiện về an ninh, trật tự, thông báo thủ đoạn hoạt động của các đối tượng lợi dụng cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật và phát động phong trào đấu tranh phòng chống tội phạm trong các cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

Điều 7. Phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin

1. Trong quá trình tiếp nhận, xem xét, cấp các loại giấy phép, giấy chứng nhận đối với các tổ chức, cơ sở, cá nhân hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, nếu có những nội dung cần xác minh, làm rõ thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm chủ trì, trực tiếp phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan để trao đổi hoặc yêu cầu cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động cấp phép. Cơ quan tiếp nhận hồ sơ không được cản trở, gây phiền hà, xâm phạm quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cơ sở, cá nhân.

2. Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm cung cấp, trao đổi thông tin về doanh nghiệp đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT, thông tin về đăng ký kinh doanh, tình trạng hoạt động, tình hình sản xuất, kinh doanh; thông tin về xử lý doanh nghiệp có hành vi vi phạm pháp luật, thông tin về việc cấp, điều chỉnh, thu hồi các loại giấy phép, giấy chứng nhận, giấy đăng ký; trao đổi kịp thời danh sách các cơ sở có biểu hiện phức tạp hoặc có biểu hiện nghi vấn để phối hợp kiểm tra, xử lý, quản lý chặt chẽ. Trao đổi những vấn đề khó khăn, bất cập để kiến nghị sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo chức năng, phạm vi quản lý của từng đơn vị.

3. Việc phối hợp trong cung cấp, trao đổi thông tin phải đảm bảo thường xuyên, kịp thời, chính xác; các Sở, Ban, Ngành, các đơn vị liên quan phân công lãnh đạo, chuyên viên, phòng nghiệp vụ chuyên trách theo dõi, giải quyết các công việc liên quan đến công tác phối hợp, xử lý các vấn đề liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Việc yêu cầu cung cấp thông tin và cung cấp thông tin phải được thực hiện bằng văn bản. Cơ quan cung cấp thông tin có trách nhiệm phải trả lời cho cơ quan yêu cầu cung cấp thông tin theo thời hạn ghi trong văn bản, trường hợp từ chối cung cấp thông tin thì phải nêu rõ lý do từ chối.

Điều 8. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra

1. Nội dung phối hợp thanh tra, kiểm tra các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT gồm: phối hợp trong xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra.

2. Tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện và chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo đúng quy định tại Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp và Quyết định số 93/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập. Căn cứ nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, căn cứ nội dung, phạm vi thanh tra, Thanh tra tỉnh hoặc Công an tỉnh chủ trì tham mưu thực hiện thanh tra theo quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện, các Sở, Ban, Ngành thực hiện công tác kiểm tra các cơ sở kinh doanh có điều kiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn

được giao. Khi có yêu cầu kiểm tra liên ngành do nội dung kiểm tra có liên quan nhiều sở, ban, ngành, kiểm tra định kỳ, hậu kiểm, đột xuất do yêu cầu điều kiện ANTT, đơn vị chủ trì kiểm tra phải xây dựng kế hoạch kiểm tra gửi cơ quan, đơn vị có thành phần tham gia kiểm tra kèm văn bản đề nghị cử cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm tham gia Đoàn kiểm tra. Công tác phối hợp kiểm tra phải nghiêm túc, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, nhất là việc lợi dụng các ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để hoạt động biến tướng, trá hình, làm nơi chứa chấp, môi giới, tạo điều kiện cho tội phạm và tệ nạn xã hội.

Điều 9. Phối hợp xử lý vi phạm

1. Khi kiểm tra, phát hiện cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm pháp luật, cơ quan phát hiện có trách nhiệm xác minh, điều tra, xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trường hợp không thuộc thẩm quyền xử lý thì chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định. Đối với các vụ việc vi phạm có tính chất nghiêm trọng phải phối hợp với các lực lượng nghiệp vụ, cơ quan chức năng để hoàn thiện hồ sơ chuyển cơ quan chức năng xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật. Thống nhất trong xử lý buộc ngừng kinh doanh, tước giấy phép, giấy đăng ký, Giấy Chứng nhận đủ điều kiện về ANTT,...

2. Định kỳ vào ngày 30/5 và 30/11 hàng năm, các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp danh sách các cơ sở kinh doanh vi phạm và kết quả xử lý (nếu có) thuộc lĩnh vực quản lý về Công an tỉnh để nắm, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện thường xuyên trao đổi thông tin các cơ sở kinh doanh có dấu hiệu vi phạm thuộc chức năng quản lý của đơn vị với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan để chủ động phối hợp thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của cơ sở kinh doanh.

Chương III

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

Điều 10. Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, xây dựng các văn bản chỉ đạo thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn, đôn đốc các tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

2. Xây dựng kế hoạch cụ thể chỉ đạo Công an các cấp phối hợp với các ngành chức năng và chính quyền địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

3. Hướng dẫn và tập huấn công tác đảm bảo an ninh, trật tự cho các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự (trừ cơ sở kinh doanh dịch vụ bảo vệ) và hướng dẫn cơ sở kinh doanh xây dựng phương án đảm bảo an ninh, trật tự.

Tiến hành thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy. Huấn luyện, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đối với cán bộ, đội viên đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở, chuyên ngành; phê duyệt phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cơ sở; kiểm định phương tiện phòng cháy và chữa cháy đối với các cơ sở kinh doanh.

4. Hướng dẫn thống nhất việc thẩm định hồ sơ trước khi cấp, thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự; thực hiện chế độ hậu kiểm các điều kiện về an ninh, trật tự đối với các cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý các hành vi lợi dụng hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự để hoạt động phạm tội hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác.

Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn các cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự thực hiện tốt việc lập hồ sơ theo dõi công tác phòng cháy và chữa cháy; đảm bảo các điều kiện an toàn phòng cháy và chữa cháy phù hợp với tính chất hoạt động theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn phòng cháy và chữa cháy hiện hành; công tác thống kê, báo cáo về phòng cháy và chữa cháy quy định tại Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy.

5. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, Ngành thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý vi phạm về ANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh theo quy định.

Tăng cường kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác phòng cháy và chữa cháy, tập trung các cơ sở có quy mô, tính chất hoạt động kinh doanh phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ cháy, nổ theo các nội dung quy định

tại Điều 7 Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng cháy, chữa cháy theo quy định, đặc biệt là các vi phạm là nguy cơ phát sinh cháy, nổ cao.

6. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sơ kết, tổng kết việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về công tác bảo đảm ANTT đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT. Kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

Điều 11. Sở Tư pháp

1. Phối hợp với các Sở, Ban, Ngành liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện tiến hành rà soát, tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ các văn bản có liên quan đảm bảo phù hợp và thống nhất với quy định của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

2. Thẩm định các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký, ban hành.

3. Tiếp nhận, cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho người đại diện theo pháp luật, người chịu trách nhiệm về ANTT của các cơ sở đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.

Điều 12. Sở Công Thương

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực sử dụng, bảo quản, kinh doanh, vận chuyển vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và các cơ sở kinh doanh khí thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Cấp các loại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh khí cho cơ sở kinh doanh khí theo quy định tại Nghị định số 19/2016/NĐ-CP ngày 22/3/2016 của Chính phủ về kinh doanh khí.

3. Thẩm định và cấp giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp theo quy định tại Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

4. Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, Ban Ngành, địa phương theo dõi, kiểm tra, giám sát các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, hóa chất, kinh doanh khí, xăng dầu và hoạt động điện lực theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, Ban Ngành, địa phương tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản pháp luật, kiểm tra việc chấp hành các quy định an toàn về phòng cháy chữa cháy, điều kiện an ninh, trật tự đối với các cơ sở kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, hóa chất, kinh doanh khí theo thẩm quyền.

Điều 13. Sở Du lịch

1. Hướng dẫn thủ tục đăng ký xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch khi tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch có yêu cầu. Thẩm định, công nhận hạng cơ sở lưu trú theo quy định tại Luật Du lịch năm 2017, có hiệu lực bắt đầu từ ngày 01/01/2018; quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh theo từng giai đoạn phù hợp với tình hình thực tế địa bàn.

2. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến lĩnh vực du lịch.

Điều 14. Sở Y tế

1. Thẩm định, cấp, cấp lại, điều chỉnh giấy phép hoạt động và hậu kiểm đối với các phòng khám chuyên khoa thẩm mỹ (phẫu thuật thẩm mỹ); khi cơ sở có văn bản thông báo đủ điều kiện hoạt động gửi về Trung tâm Hành chính công tỉnh thì Sở Y tế sẽ tiến hành thẩm định và cấp giấy phép hoạt động theo quy định tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

2. Chỉ đạo cơ sở y tế đủ điều kiện thực hiện việc cấp giấy khám sức khỏe và xác nhận đủ sức khỏe để hành nghề cho nhân viên cơ sở kinh doanh dịch vụ xoa bóp (massage).

3. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự khi có yêu cầu.

Điều 15. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh lập dự toán, quyết toán kinh phí in, quản lý, cấp phát các loại biểu mẫu phục vụ công tác quản lý ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT; Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 16. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Thông qua giải quyết việc đăng ký và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh đăng ký hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT chủ động liên hệ với cơ quan Công an có thẩm quyền lập hồ sơ, đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về ANTT trước khi đi vào hoạt động kinh doanh. Việc cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh phải đáp ứng theo quy định tại Điều 7, Điều 9, Điều 10 và Điều 11 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

2. Cung cấp cơ sở dữ liệu đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập được Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành kèm theo Quyết định số 93/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016.

3. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động của các cơ sở hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT khi có yêu cầu.

Điều 17. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chỉ đạo, định hướng tuyên truyền cho các cơ quan báo chí, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Đài truyền thanh cấp huyện, xã tuyên truyền các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự nhằm nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của quần chúng nhân dân trong phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm liên quan đến hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.

2. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với hoạt động in, hoạt động xuất bản và phát hành xuất bản phẩm trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ trong hoạt động in cho các cơ sở kinh doanh dịch vụ in trên địa bàn.

3. Thẩm định cấp mới, cấp lại, thu hồi giấy phép hoạt động in đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ in theo quy định tại Nghị định số 60/2014/NĐ-CP ngày 19/6/2014 của Chính phủ quy định về hoạt động In.

4. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT thuộc ngành Thông tin và Truyền thông quản lý.

Điều 18. Sở Văn hóa và Thể thao

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh lập, phê duyệt quy hoạch hoạt động kinh doanh karaoke, vũ trường theo quy định của pháp luật và chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Thẩm định cấp mới, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép kinh doanh dịch vụ karaoke, vũ trường theo quy định tại Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19/6/2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường.

3. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bổ sung, sửa đổi Chỉ thị số 24/CT-UBND ngày 18/8/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tăng cường quản lý hoạt động kinh doanh quán bar, phòng trà và các loại hình tương tự trên địa bàn tỉnh.

4. Chủ động kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền, chức năng của đơn vị mình. Phối hợp, tham gia các đoàn thanh tra, kiểm tra hoạt động cơ sở kinh doanh có điều kiện về ANTT liên quan đến hoạt động văn hoá khi có yêu cầu.

Điều 19. Sở Lao động Thương binh và Xã hội

1. Chủ trì, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra về các lĩnh vực: việc làm, lao động; tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội; an toàn lao động; phòng chống tệ nạn xã hội thuộc phạm vi quản lý của Sở liên quan đến các ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn.

2. Tổ chức kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; khám sức khỏe định kỳ, khám phát hiện các bệnh nghề nghiệp theo các quy định của pháp luật cho các đối tượng làm việc trong cơ sở kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Điều 20. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chỉ đạo các cơ quan chức năng tại địa phương thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Quản lý nhà nước đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện về ANTT đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và các văn bản pháp luật khác có liên quan theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo các phòng, ban có liên quan phối hợp chặt chẽ trong hướng dẫn hồ sơ, thủ tục, trong thẩm định các điều kiện kinh doanh, các điều kiện về an ninh, trật tự và cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận đủ

điều kiện về an ninh, trật tự, nhằm tạo thuận lợi cho các hộ kinh doanh hoạt động ngành, nghề này. Chỉ đạo Phòng Tài chính Kế hoạch cung cấp danh sách hộ kinh doanh, hợp tác xã đăng ký kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT trên địa bàn theo định kỳ.

3. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn tổ chức triển khai, hướng dẫn cho các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về hoạt động ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn mình quản lý. Chỉ đạo các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh đóng trên địa bàn đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, xây dựng địa bàn, cơ quan an toàn về ANTT; tuyệt đối không để tội phạm lợi dụng cơ sở hoạt động ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT để hoạt động phạm tội trên địa bàn mình quản lý.

4. Phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác liên quan đến hoạt động của các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT tại địa phương.

5. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và kiểm soát kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về ANTT.



Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Tổ chức thực hiện

1. Công an tỉnh là cơ quan đầu mối chủ trì giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện Quy chế này; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và đề xuất giải pháp hiệu quả nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh.

2. Các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Kinh phí thực hiện công tác phối hợp quản lý ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự được bố trí từ ngân sách hằng năm của các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện. Trường hợp cần bổ sung hỗ trợ kinh phí thì các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp Sở Tài chính để tham mưu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 22. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quy chế này có sự thay đổi, bổ sung thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật mới. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với thực tế, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Ngọc Thọ